

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 12-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hoa

Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 15/5/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Hữu V, sinh năm 1980; Tại Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn Hòa Đ, xã An M, huyện Tuy A, tỉnh Phú Y; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Trương Văn T, sinh năm 1933; Con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1937 (Đã chết); Vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1981 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Đức (Có mặt).

- Bị hại:

Ông Lê Văn D, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Thôn Đồng L, xã Hòa Quang B, huyện Phú H, tỉnh Phú Y “Có mặt”.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1990; HKTT: Thôn Phước K, xã Hòa T, huyện Phú H, tỉnh Phú Y; Chỗ ở: Số 70, tỉnh lộ 52, xã Hòa L, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu “Vắng mặt”.

Bà Đỗ Thị Thu T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn Quảng T, xã Nghĩa Th, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10/2022, ông Nguyễn Thành C là chủ thầu xây dựng, nhận xây nhà cho bà Đỗ Thị Thu T. Quá trình xây nhà, ông Công thuê Lê Thị Tuyết M, Dương Tấn H, Lê Văn D, Trương Hữu T, Trương Hữu V và Th (chưa xác định được lai lịch cụ thể) vào phụ việc xây nhà cho bà T. Chiều ngày 08/11/2022, nhóm thợ của ông C được lĩnh lương nên ông C mua bia về uống. Khi uống hết bia thì ông D đi vào lán ngủ trước, còn V và mọi người tiếp tục ngồi nhậu. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Th đi vào lán ngồi cạnh chỗ ông D đang ngủ để ăn cơm thì ông D nói với Th “*bọn mày uống vừa thôi để mai còn làm*”, sau đó Th đi ra nói lại cho V và mọi người biết. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, V đi vào lán trại nói với ông D “sao không nhậu nữa mà nghỉ” thì ông D đang nằm trên phản bước xuống tát V một cái trúng vào má phải. V lấy 01 cây kéo dài khoảng 20cm để trên bàn trong lán trại (tay phải cầm kéo mũi nhọn hướng ra ngoài) đâm vào người ông D 02 cái nhưng chỉ trúng 01 cái vào vùng ngực gây thương tích. Ông D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa đến ngày 21/11/2022 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 430/TgT ngày 12/12/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo trung bình; 02 sẹo nhỏ; Phẫu thuật khâu nhu mô phổi; Tràn khí và tràn màng phổi, dẫn lưu, hiện dày dính khu trú và còn dịch màng phổi; Mở màng ngoài tim kiểm tra tổn thương.

2. Về tỷ lệ phần trăm thương tật từng vết thương: Hồ sơ y tế thể hiện nạn nhân chỉ có một vết thương cạnh ức phải thấu ngực.

3. Về vật gây thương tích, cơ chế: Thương tích trên phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết thủng”, được gây ra do sự tác động tương hổ của vật cứng sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau, cơ chế đâm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 23%”.

Vật chứng của vụ án là cây kéo có chiều dài khoảng 20cm (là hung khí gây thương) chưa thu giữ được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, Trương Hữu V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-CD ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Trương Hữu V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Hữu V mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù có thời hạn. Về xử lý vật chứng: Không có. Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn D yêu cầu V

bồi thường chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất với tổng số tiền là 75.942.000 đồng. Tại phiên Tòa bị cáo đồng ý bồi thường. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn phù hợp với qui định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận để buộc bị cáo bồi thường cho ông Lê Văn D.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hữu V thừa nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 08/11/2022, tại lán trại xây dựng nhà của bà Đỗ Thị Thu T thuộc thôn Quảng T, xã Nghĩa T, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trương Hữu V đã sử dụng 01 cây kéo dài khoảng 20cm đâm trúng 01 nhát vào ngực của ông Lê Văn D với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23%.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Châu Đức, với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với Điều do Bộ luật Hình sự qui định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trương Hữu V đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Trương Hữu V là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi dùng hung khí là kéo, đâm vào người gây thương tích cho người khác là hành vi nguy hiểm, xâm hại đến sức khỏe con người. Hành vi của bị cáo chẳng những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông D mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì thế bị cáo bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” tại điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[5] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe con người. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới tương xứng hành vi của bị cáo đã gây ra, nhằm giúp bị cáo cải tạo trở thành người tốt hơn cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tính mạng sức khỏe của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng

rắn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Lời luận tội và mức án đề xuất của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là có căn cứ pháp luật và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn D yêu cầu Trương Hữu V phải bồi thường các khoản chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất với tổng số tiền là 75.942.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo V đồng ý bồi thường, xét sự thỏa thuận này là hoàn toàn phù hợp với qui định của pháp luật nên cần buộc bị cáo bồi thường cho ông D số tiền 75.942.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Không có.

[9] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành C, bà Đỗ Thị Thu T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Trương Hữu V phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hữu V phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trương Hữu V 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Trương Hữu V, bồi thường cho ông Lê Văn D số tiền 75.942.000 đ (Bảy mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi hai ngàn đồng).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trương Hữu V nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 3.797.100 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/6/2023), bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo mười lăm ngày áp dụng đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ khi nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PV 06; PC 10 Công an tỉnh BRVT;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.C. Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hữu Pho